

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2018/DS-ST

Ngày: 26-12-2018

“V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Luận

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mua

2. Ông Nguyễn Hoàng Tiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình tham gia phiên tòa:
không tham gia.

Trong các ngày 17 và ngày 26 tháng 12 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 186/2018/TLST - DS ngày 29 tháng 8 năm 2018 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2018/QĐXXST - DS ngày 12/11/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Nguyễn Thiện T, sinh năm 1982 – có mặt

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Ông Diệp Thiết L, sinh năm 1974 – vắng mặt

Nơi cư trú: ấp A, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 23/8/2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn anh T trình bày:

Ngày 21/12/2017 âm lịch nhằm ngày 06/2/2018 và 12/02/2018 anh T cho ông L vay số tiền 70.000.000.000đồng, có lập biên nhận, phương thức giao tiền giao tiền mặt, không thỏa thuận lãi suất. Thỏa thuận ghi trong biên nhận 06 tháng sau từ ngày vay trả tiền gốc, nhưng từ ngày 02/8/2018 đến nay ông L đã trả được số tiền 24.000.000đồng và còn nợ lại 46.000.000đồng chưa trả.

Nay anh T yêu cầu khởi kiện ông L có trách nhiệm trả số tiền là 46.000.000.000đồng, không yêu cầu lãi suất.

* Bị đơn là ông L : Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tổng tụng cho ông L nhưng vẫn vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan để đến Tòa án thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt đối với ông L.

.- Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình:

Do vụ việc không thuộc các trường hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình không có ý kiến và không tham gia phiên tòa sơ thẩm trong vụ việc này.

- Các tài liệu, chứng cứ của vụ án: đã được công bố ngày 08/10/2018 và tại phiên tòa công bố thêm các chứng cứ tòa án thu thập:

- 01 biên bản về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ ngày 27/11/2018;

- 02 Biên bản hòa giải không được ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình.

- Các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh: Căn cứ “Giấy mượn tiền” và “Giấy mượn tiền” anh T cung cấp có ghi rõ ngày tháng năm, họ tên ông L vay số tiền 70.000.000đồng của Nguyễn Thiện T có chữ ký của Diệp Nhất L, Tòa án đã tổng đạt cho bị đơn thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và biên bản phiên họp nhưng phía bị đơn không phản đối với chứng cứ nguyên đơn cung cấp.

- Các tình tiết, sự kiện mà các bên đương sự thống nhất, không thống nhất: Hội đồng xét xử vắng mặt đối với ông L nên không xác định được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về trình tự và thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Tam Bình tiến hành thụ lý, giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, các tài liệu chứng cứ do đương sự tự giao nộp, Tòa án nhân dân huyện Tam Bình không phải tiến hành thu thập chứng cứ, các bên đương sự là người đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất tâm thần. Nên vụ án không thuộc trường hợp Viện kiểm sát cùng cấp phải tham gia kiểm sát việc tuân thủ theo pháp luật tại phiên tòa, theo quy định tại khoản 22 Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2.1] Về nội dung yêu cầu khởi kiện: Tại phiên tòa hôm nay anh T giữ nguyên yêu cầu ông L trả số tiền còn nợ 46.000.000đồng và không yêu cầu tính lãi.

Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của anh T là có cơ sở chấp nhận. Bởi vì căn cứ “Giấy mượn tiền” và “Giấy mượn tiền” anh T cung cấp có

ghi rõ ngày tháng năm, họ tên ông L vay số tiền 70.000.000đồng của Nguyễn Thiện T có chữ ký của L, Tòa án đã tổng đạt cho bị đơn thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và biên bản phiên họp nhưng phía bị đơn không phản đối với chứng cứ nguyên đơn cung cấp. Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Toàn và buộc ông L trả cho anh T số tiền nợ vốn 46.000.000đồng.

[2.2] Về lãi suất: Anh T không yêu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc ông L nộp 2.300.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn cho anh T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.150.000đồng theo biên lai thu số 0011227 ngày 29/8/2018 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình. Nên anh T liên hệ Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình nhận lại số tiền nêu trên.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì những lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 26; Điều 35; khoản 2, Điều 227; khoản 3 Điều 200; khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng Dân sự 2015 và các điều 463; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Phạm Nguyễn Thiện T

Buộc ông Diệp Thiết L trả số tiền nợ là 46.000.000đồng cho anh Phạm Nguyễn Thiện T.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc ông L nộp 2.300.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn cho anh T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.150.000đồng theo biên lai thu số 0011227 ngày 29/8/2018 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Võ Ngọc Luận